

**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**



**HỒ VĂN TRƯỜNG**

**BẢN TÓM TẮT ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ**

**GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN  
KẾT DÂN TỘC ĐỂ XÂY DỰNG Ý THỨC CỘNG ĐỒNG  
CHO THANH NIÊN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ  
ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

**Đà Nẵng – 2025**

**Công trình được hoàn thành tại**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Phạm Huy Thành

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Đề án được bảo vệ trước Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp thạc sĩ Triết Học họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày ..... tháng ..... năm .....

Có thể tìm hiểu đề án tại:

- Trung tâm Thông tin-Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, ĐHQĐN

## MỞ ĐẦU

### 1. Sự cần thiết phải xây dựng đề án

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc có giá trị to lớn và mang tính thời đại. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết – Thành công, thành công, đại thành công”, nhấn mạnh vai trò quan trọng của đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người vẫn giữ nguyên giá trị, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động xây dựng đất nước, đặc biệt trong việc giáo dục thế hệ trẻ về ý thức cộng đồng.

Do đó, việc giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc để xây dựng ý thức cộng đồng cho thanh niên là một nhiệm vụ quan trọng cho quận Cẩm Lệ hiện nay. Chính vì vậy, đề tài Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc để xây dựng ý thức cộng đồng cho thanh niên quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng hiện nay không chỉ mang giá trị lý luận mà còn có tính ứng dụng cao, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương trong bối cảnh hiện nay.

### 2. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án

Tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về tư tưởng Hồ Chí Minh và giáo dục ý thức cộng đồng.

### 3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

**Mục đích:** Làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc; chỉ ra thực trạng giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ hiện nay; đồng thời đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc để nâng cao ý thức cộng đồng cho thanh niên quận Cẩm Lệ.

#### **Nhiệm vụ:**

- Phân tích cơ sở lý luận về tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và ý thức cộng đồng.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng giáo dục tư tưởng này cho thanh niên tại quận Cẩm Lệ.
- Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục.

### 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

**4.1. Đối tượng:** Đối tượng nghiên cứu của đề tài là công tác giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và tác động của nó đối với việc hình thành ý thức cộng đồng của thanh niên tại quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

**4.2. Phạm vi nghiên cứu:**

**Phạm vi nội dung:** Đề án tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, thực trạng giáo dục tư tưởng này tại quận Cẩm Lệ, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục để phát triển ý thức cộng đồng cho thanh niên.

**Phạm vi không gian:** Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

**Phạm vi thời gian:** Đánh giá thực trạng trong khoảng 5 năm trở lại đây và đề xuất giải pháp trong giai đoạn hiện nay.

**5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

**Cơ sở lý luận:** Đề án được thực hiện dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về đại đoàn kết dân tộc.

**Phương pháp phân tích – tổng hợp:** Thu thập, phân tích và tổng hợp tài liệu lý luận và thực tiễn về giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh.

**6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

**6.1. Ý nghĩa khoa học**

Góp phần làm phong phú thêm hệ thống lý luận về tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và ý thức cộng đồng của thanh niên.

Cung cấp tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu, giảng dạy về tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường học và tổ chức Đoàn, Hội.

**6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Giúp chính quyền địa phương, tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên và các cơ quan liên quan có cơ sở để xây dựng chương trình giáo dục phù hợp.

Đề xuất các giải pháp khả thi nhằm nâng cao ý thức cộng đồng của thanh niên, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội.

**7. Kết cấu của đề án**

Gồm 4 chương:

1. Cơ sở lý luận
2. Thực trạng
3. Giải pháp
4. Tổ chức thực hiện

# CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC ĐỂ XÂY DỰNG Ý THỨC CỘNG ĐỒNG CHO THANH NIÊN

## 1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

### 1.1.1. Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc là sản phẩm của sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước, truyền thống văn hoá, nhân nghĩa và thực tiễn cách mạng Việt Nam với tinh hoa văn hoá nhân loại, được nâng lên tầm cao mới dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin.

#### 1.1.1.1. Chủ nghĩa yêu nước.

Chủ nghĩa yêu nước là giá trị tinh thần lớn nhất của mỗi con người Việt Nam, nó đứng đầu trong giá trị của người Việt. Yêu nước trở thành tình cảm tự nhiên của mỗi con người Việt trong suốt chiều dài dựng nước và giữ nước. Yêu nước đã tạo nên sức mạnh vô địch của cả một dân tộc để chiến thắng mọi thiên tai địch họa, làm cho đất nước được trường tồn bản sắc dân tộc được giữ vững.

Chủ nghĩa yêu nước không chỉ được thể hiện ở trong đời sống tinh thần mà nó còn được thể hiện ở những vị anh hùng dân tộc qua các thời kỳ lịch sử khác nhau như: Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung ... đúc kết nâng lên thành phép đánh giặc, giữ nước, “Tập hợp bốn phương mạnh mẽ”, “Trên dưới đồng lòng, cả nước chung sức”, “Tướng sĩ một lòng phụ tử”, “Khoan thư sức dân làm kế sâu rễ bền gốc”, “chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”. Truyền thống ấy đã được tiếp nối trong tư tưởng tập hợp lực lượng dân tộc của các nhà yêu nước trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược và các thế lực phong kiến tiếp tay cho ngoại bang, mà tiêu biểu nhất là các cụ Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh ở nửa đầu thế kỷ XX.

Hồ Chí Minh đã sớm tiếp thu truyền thống yêu nước – nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Người đã khẳng định “từ xưa đến nay, mỗi khi tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần yêu nước lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn qua mọi sự hiểm nguy, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả bè lũ bán nước và lũ cướp nước”. Hơn nữa còn phải phát huy truyền thống đó trong giai đoạn

cách mạng mới của dân tộc ta “Phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến”. [16; tr.172]

#### *1.1.1.2. Chủ nghĩa Mác- Lênin về đại đoàn kết dân tộc.*

Chủ nghĩa Mác- Lênin là cơ sở lý luận quan trọng nhất đối với quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. Chủ Mác - Lênin đã đề cao đoàn kết giai cấp, đoàn kết nhân dân, đoàn kết quốc tế: Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử, giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng phải trở thành dân tộc, liên minh công nông là cơ sở để xây dựng lực lượng to lớn của cách mạng, đoàn kết dân tộc phải gắn liền với đoàn kết quốc tế “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”, “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại”.

Lý luận đoàn kết giai cấp, dân tộc của chủ nghĩa Mác- Lênin đã được Hồ Chí Minh phát triển và vận dụng trong điều kiện cách mạng Việt Nam. Chính chủ nghĩa Mác- Lênin đã làm cho Hồ Chí Minh nhận thức rõ hơn về đoàn kết dân tộc, giai cấp và quốc tế. Từ đó, Hồ Chí Minh đã chỉ ra cho các dân tộc bị áp bức con đường tập hợp, đoàn kết các lực lượng cách mạng trong phạm vi từng nước và mở rộng hơn nữa là trên toàn thế giới để giành thắng lợi hoàn toàn trong cuộc đấu tranh chống đế quốc thực dân.

#### *1.1.1.3. Thực tiễn cách mạng Việt Nam.*

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh được hình thành trên cơ sở tổng kết những kinh nghiệm của phong trào cách mạng Việt Nam và phong trào cách mạng ở nhiều nước trên thế giới, nhất là phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa. Chính thực tiễn của các cuộc cách mạng trong nước và quốc tế đã giúp Hồ Chí Minh nhận thức đúng về sức mạng đại đoàn kết dân tộc và đại đoàn kết quốc tế. Từ đó, Người đã soạn ra hệ thống lý luận của mình về đại đoàn kết.

Đối với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến Trung Quốc và Ấn Độ. Đây là hai nước có thể đem lại cho Việt Nam nhiều bài học rất bổ ích về tập hợp các lực lượng yêu nước tiên bộ đã tiến hành cách mạng (Đoàn kết các dân tộc, các giai tầng, các đảng phái và tôn giáo...

nhằm thực hiện mục tiêu của từng giai đoạn, từng thời kỳ cách mạng, như chủ trương “Liên Nga, liên Cộng, ủng hộ công nông”)

### ***1.1.2. Nội dung cơ bản của Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc.***

*1.1.2.1. Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng.*

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh có ý nghĩa chiến lược, nó là một tư tưởng cơ bản nhất quán và xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết là chiến lược tập hợp mọi lực lượng có thể tập hợp được, nhằm hình thành sức mạnh to lớn của toàn dân tộc để chiến thắng trước kẻ thù. Trong từng thời kỳ, từng giai đoạn với những yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng, có thể và cần thiết phải điều chỉnh chính sách và phương pháp tập hợp cho phù hợp với những đối tượng khác nhau, nhưng đại đoàn kết dân tộc phải luôn luôn được nhận thức là vấn đề sống còn của cách mạng. Hồ Chí Minh đã nêu ra những luận điểm để thấy vai trò, vị trí của đại đoàn kết dân tộc

Người đã nhấn mạnh: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công đại thành công” [20; tr.607]

Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh tư tưởng đại đoàn kết dân tộc đã được Hồ Chí Minh sử dụng một cách linh hoạt, nhưng nó luôn thống nhất trong cách đường lối cách mạng. người luôn xem đại đoàn kết dân tộc là sức mạnh vô địch nhấn chìm bè lũ bán nước và cướp nước. Đoàn kết là sự chân thành, tạo ra sức mạnh của dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng. Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đại đoàn kết dân tộc trong từng thời kỳ cách mạng, là thành tố không thể tách rời của sức mạnh dân tộc. Đối với Người, đoàn kết là mục tiêu, là nhiệm vụ không chỉ được đề ra trong đường lối cách mạng mà còn là mục tiêu, nhiệm vụ của mỗi con người Việt nam trước đòi hỏi của dân tộc.

*1.1.2.2. Đoàn kết dân tộc là một mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.*

Trong “Lời kết thúc buổi ra mắt của đảng lao động Việt Nam” ngày 3/3/1951 Hồ Chí Minh đã thay mặt đảng tuyên bố toàn thể dân tộc: “Mục đích của đảng lao động Việt Nam có thể gồm trong tám chữ là: Đoàn kết toàn dân, phụng sự tổ quốc”. [16; tr.183]



Nói chuyện với cán bộ tuyên huấn miền núi về cách mạng xã hội chủ nghĩa Người chỉ rõ: “Trước cách mạng tháng tám và trong kháng chiến thì nhiệm vụ tuyên huấn là làm sao cho đồng bào các dân tộc hiểu được mấy việc. Một là đoàn kết. Hai là làm cách mạng hai là làm kháng chiến để đòi độc lập. Chỉ đơn giản thế thôi. Bây giờ mục đích tuyên truyền huấn luyện là: “Một là đoàn kết. Hai là xây dựng CNXH. Ba là đấu tranh thống nhất nước nhà”. [21; tr.130]

*1.1.2.3. Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân.*

Hồ Chí Minh luôn đề cao sức mạnh của nhân dân không chỉ trong truyền thống lịch sử mà trong chính quá trình tổ chức, xây dựng lực lượng cách mạng. Hồ Chí Minh quan niệm dân là toàn thể con người Việt Nam, không phân biệt các giai tầng, tôn giáo, địa vị xã hội. Người xem dân là chủ thể cách mạng, là người thực hiện các mục tiêu cách mạng. Do đó, dân là tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân, cùng nhau tạ nên một khối thống nhất đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Người đã nhiều lần nêu rõ: “Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của tổ quốc, ta cần phải đoàn kết để xây dựng nước nhà. Ai có tài, có đức có sức, có lòng phụng sự tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”. [17; tr.438]

Người đã nhiều lần nhắc nhở: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ”. [17; tr.438]

Để xây dựng được khối đại đoàn kết dân tộc rộng thì cần phải xác định rõ đâu là nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc và những lực lượng nào tạo nên cái nền tảng đó.

Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh rằng đoàn kết là yếu tố quyết định đến sự thành công của cách mạng. Người cho rằng, chỉ có đoàn kết mới tạo ra sức mạnh tổng hợp để chiến thắng kẻ thù và xây dựng xã hội mới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cùng với khối đại đoàn kết dân tộc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh dày công xây dựng là một di sản vô cùng quý báu cho Đảng ta và dân tộc ta.

*1.1.2.4. Mặt trận dân tộc thống nhất là biểu hiện cụ thể nhất của tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh.*

Theo Hồ Chí Minh mặt trận dân tộc thống nhất phải được xây dựng theo nguyên tắc sau:

Xây dựng trên nền tảng liên minh công-nông-lao động trí óc, với sự lãnh đạo của đảng cộng sản, từ đó mở rộng mặt trận, làm cho mặt trận thực sự quy tụ cả dân tộc, tập hợp được toàn dân, kết thành một khối vững chắc.

Lợi ích tối cao của dân tộc là tổ quốc độc lập và thống nhất, và xã hội giàu mạnh dân chủ, công bằng văn minh.

Tại đại hội thống nhất Mặt trận Việt Minh-Liên Việt (3-1951) Người nêu rõ: “Trong đại hội này, chúng ta có đại biểu, đủ các tầng lớp các tôn giáo các dân tộc già có, trẻ có, nam có, nữ có, thật là một gia đình tương thân tương ái. Chắc rằng sau đại hội, mối đoàn kết thân ái sẽ phát triển khắp toàn dân...”. [16; tr.182]

Trong bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác mặt trận (8-1962) Người yêu cầu: “Chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ các tầng lớp nhân dân... phải đoàn kết tốt các đoàn phái, các đoàn thể, các cá nhân, trong mặt trận tổ quốc Việt Nam, thực hiện hợp tác lâu dài, cùng tiến bộ, phải đoàn kết các dân tộc anh em, cùng nhau xây dựng tổ quốc... phải đoàn kết chặt chẽ giữa đồng bào lương và đồng bào tôn giáo cùng nhau xây dựng đời sống hoà thuận ấm no xây dựng tổ quốc”. [20; tr.605-606]

*1.1.2.5. Đảng cộng sản vừa là thành viên của mặt trận dân tộc thống nhất lại vừa là lực lượng lãnh đạo mặt trận, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng vững chắc.*

Đảng lãnh đạo mặt trận trước hết bằng việc xác định chính sách mặt trận đúng đắn phù hợp với từng giai đoạn, từng thời kỳ cách mạng. “Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác mặt trận là một công tác quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng” [20; tr.605] và “Đảng ta có chính sách mặt trận dân tộc đúng đắn nên đã phát huy truyền thống đoàn kết và yêu nước rất vẻ vang của dân tộc ta”. [20; tr.605]

*1.1.2.6. Đại đoàn kết dân tộc phải gắn liền với đoàn kết quốc tế*

Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh cách mạng Việt Nam là bộ phận của cách mạng thế giới, luôn nằm trong dòng chảy của cách mạng thế giới. Cách mạng thế giới sẽ tạo tiền đề cho thành công

của cách mạng Việt Nam, ngược lại cách mạng Việt Nam thành công sẽ góp phần vào thành công của cách mạng thế giới.

## **1.2. Ý thức cộng đồng và vai trò của thanh niên trong xã hội**

### **1.2.1. Khái niệm ý thức cộng đồng.**

*Ý thức cộng đồng là một khái thể hiện sự nhận thức, thái độ và hành động của cá nhân hướng tới lợi ích chung của tập thể, cộng đồng hoặc xã hội.* Đây là trạng thái mà cá nhân không chỉ nhận thức được vai trò của mình trong mối quan hệ với cộng đồng mà còn chủ động đóng góp vào sự phát triển của tập thể, vượt qua lợi ích cá nhân để hướng tới các giá trị chung.

### **1.2.2. Các đặc điểm của ý thức cộng đồng**

Ý thức cộng đồng bao gồm các đặc điểm chính sau:

**Nhận thức về trách nhiệm xã hội:** Cá nhân hiểu rằng hành động của mình có tác động đến cộng đồng và có trách nhiệm đóng góp vào các hoạt động chung. Ví dụ, một thanh niên tham gia dọn dẹp rác thải tại địa phương thể hiện nhận thức rằng việc làm này góp phần cải thiện môi trường sống chung.

**Tinh thần hợp tác và đoàn kết:** Ý thức cộng đồng đòi hỏi cá nhân sẵn sàng phối hợp, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau để đạt được mục tiêu tập thể. Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là then chốt của thành công” [21; tr.468], khẳng định rằng sự hợp tác là yếu tố cốt lõi của ý thức cộng đồng.

**Sự quan tâm đến lợi ích chung:** Cá nhân đặt lợi ích của cộng đồng lên trên hoặc hài hòa với lợi ích cá nhân, tránh lối sống ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa.

**Hành động thực tiễn:** Ý thức cộng đồng không chỉ dừng ở nhận thức mà phải được thể hiện qua các hành động cụ thể, như tham gia các chương trình tình nguyện, bảo vệ môi trường, hỗ trợ người khó khăn, hoặc đóng góp ý kiến cho các chính sách địa phương.

### **1.2.3. Vai trò của thanh niên trong xây dựng cộng đồng.**

Thanh niên, với sức trẻ, nhiệt huyết, tư duy sáng tạo và khả năng thích nghi cao, là lực lượng nòng cốt trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, thanh niên được xem là “rường cột nước nhà”, là nhân tố quyết định tương lai của dân tộc.

### *1.2.3.1. Lực lượng tiên phong trong các phong trào xã hội*

Thanh niên luôn là nhóm đi đầu trong các phong trào xã hội, từ cách mạng đến các hoạt động phát triển cộng đồng trong thời bình. Trong lịch sử Việt Nam, thanh niên đã đóng góp to lớn vào các sự kiện trọng đại

Trong thời bình, thanh niên tiếp tục tiên phong trong các phong trào như “Mùa hè xanh”: Thanh niên tình nguyện tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ giáo dục và y tế tại các vùng khó khăn. “Xuân tình nguyện”: Các hoạt động hỗ trợ người nghèo, tặng quà Tết, xây dựng nhà tình nghĩa. Phong trào bảo vệ môi trường: Thanh niên tham gia các chiến dịch làm sạch bãi biển, trồng cây xanh, và tuyên truyền về biến đổi khí hậu.

### *1.2.3.2. Thúc đẩy sự đổi mới và sáng tạo*

Thanh niên là lực lượng nhạy bén với công nghệ và xu hướng mới, đóng vai trò quan trọng trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ và sáng kiến để giải quyết các vấn đề cộng đồng.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng thanh niên cần được khuyến khích sáng tạo và đổi mới để đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Người viết: “Thanh niên phải luôn đi đầu trong mọi lĩnh vực, phải sáng tạo, dám nghĩ, dám làm” [21, tr.312].

### *1.2.3.3. Góp phần xây dựng văn hóa đoàn kết, nhân ái và định hình tương lai cộng đồng.*

Thanh niên đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, như tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách. **Tầm quan trọng của giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên**

#### ***1.3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc giúp định hướng giá trị sống cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay***

Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao” [14; tr.156]. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc đề cao giá trị của sự hợp tác, tôn trọng sự đa dạng, và làm việc tập thể để đạt được mục tiêu chung.

Những giá trị sống này không chỉ giúp thanh niên định hình nhân cách mà còn tạo ra một thế hệ trẻ có lý tưởng, bản lĩnh, và năng lực để đối mặt với các thách thức của thời đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trở thành kim chỉ nam để thanh

niên xây dựng một cuộc sống ý nghĩa, trong đó sự cống hiến và đoàn kết là nền tảng cho sự phát triển cá nhân và tập thể.

**1.3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc giúp góp phần xây dựng xã hội đoàn kết, hướng tới phát triển bền vững.**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc không chỉ là kim chỉ nam cho sự nghiệp cách mạng mà còn là nền tảng lý luận và thực tiễn để xây dựng một xã hội đoàn kết, công bằng, và phát triển bền vững.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng đoàn kết dân tộc phải dựa trên sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau giữa các tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, và vùng miền.

Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh rằng phát triển phải mang lại lợi ích cho tất cả mọi người và không gây hại cho môi trường.

Hồ Chí Minh đề cao vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo công bằng và trật tự xã hội, nhấn mạnh rằng đoàn kết phải đi đôi với sự tôn trọng các quy tắc chung.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc giúp thanh niên giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tự tin học hỏi và cạnh tranh trên trường quốc tế.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng thanh niên là lực lượng xung kích trong mọi hoạt động cách mạng và phát triển xã hội. Giáo dục tư tưởng đại đoàn kết dân tộc giúp thanh niên nhận thức rõ vai trò của mình trong việc dẫn dắt các phong trào cộng đồng, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc không chỉ giới hạn trong phạm vi quốc gia mà còn mang tầm vóc quốc tế, với thông điệp về hòa bình, hợp tác, và nhân văn.

## TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc là kim chỉ nam xuyên suốt sự nghiệp cách mạng Việt Nam, kết hợp chiến lược chính trị, giá trị văn hóa và đạo đức. Tư tưởng này được hình thành từ sự kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc; vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin; và tổng kết thực tiễn cách mạng Việt Nam cùng các phong trào thế giới.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức cộng đồng gắn với đại đoàn kết dân tộc, được rèn luyện qua các phong trào cách mạng và hoạt động xã hội. Trong bối cảnh hiện nay, ý thức cộng đồng là yếu tố then chốt để đối phó với cá nhân chủ nghĩa, phân hóa xã hội và thách thức môi trường. Thanh niên, với vai trò “rường cột nước nhà”, đóng góp quan trọng qua việc Tiên phong trong các phong trào xã hội, từ cách mạng đến các hoạt động thời bình như Mùa hè xanh, bảo vệ môi trường đồng thời thúc đẩy đổi mới, sáng tạo thông qua ứng dụng công nghệ, khởi nghiệp xã hội và sáng kiến cộng đồng, gìn giữ và lan tỏa văn hóa đoàn kết, nhân ái, xây dựng xã hội gắn kết, định hình tương lai cộng đồng thông qua tham gia chính trị, kinh tế xanh và giáo dục.

## **CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC CHO THANH NIÊN QUẬN CẨM LỆ**

### **2.1. Khái quát về thanh niên quận Cẩm Lệ**

Thanh niên quận Cẩm Lệ, với vai trò là lực lượng nòng cốt trong sự phát triển của một đô thị trẻ thuộc thành phố Đà Nẵng, thể hiện tiềm năng to lớn về sức trẻ, sự năng động, và khả năng sáng tạo. Trong bối cảnh quận Cẩm Lệ chuyển mình từ một khu vực nông nghiệp truyền thống sang một đô thị hiện đại, thanh niên không chỉ đóng góp tích cực vào các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, và xã hội mà còn đối mặt với nhiều thách thức từ quá trình đô thị hóa, hội nhập quốc tế, và sự bùng nổ của công nghệ thông tin.

#### **2.1.1. Đặc điểm về dân số, văn hóa, kinh tế – xã hội.**

##### *2.1.1.1. Đặc điểm dân số*

Thanh niên quận Cẩm Lệ (từ 16 đến 30 tuổi, theo Luật Thanh niên Việt Nam năm 2020) có tổng cộng 55.961 người, chiếm khoảng 35,15% dân số toàn quận, tương ứng với dân số ước tính khoảng 159.000 người [8; tr.21]. Tỷ lệ dân số trẻ cao này là một lợi thế chiến lược, tạo điều kiện để thanh niên đóng vai trò tiên phong trong các hoạt động kinh tế, văn hóa, và xã hội. Thanh niên Cẩm Lệ có thể được phân loại thành các nhóm đối tượng chính như sau:

##### *2.1.1.2. Đặc điểm văn hóa*

Quận Cẩm Lệ mang đậm bản sắc văn hóa miền Trung, với các giá trị truyền thống như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, và sự gắn bó cộng đồng.

Quá trình đô thị hóa và hội nhập quốc tế đã tạo ra nhiều thách thức đối với việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa trong thanh niên Cẩm Lệ. Một bộ phận thanh niên bị ảnh hưởng bởi văn hóa tiêu dùng, lối sống phương Tây, và các trào lưu trên mạng xã hội, dẫn đến việc xem nhẹ các giá trị truyền thống.

#### *2.1.1.3. Đặc điểm kinh tế*

Quận Cẩm Lệ đã trải qua quá trình chuyển đổi mạnh mẽ từ một khu vực nông nghiệp truyền thống sang một đô thị hiện đại, với sự phát triển của các ngành công nghiệp, dịch vụ, và thương mại. Khu công nghiệp Hòa Cẩm và các dự án đô thị lớn như Hòa Xuân đã tạo ra hàng ngàn việc làm và cải thiện chất lượng sống cho thanh niên.

#### *2.1.1.4. Đặc điểm xã hội*

Quận Cẩm Lệ có hệ thống giáo dục phát triển, với 6 trường trung học cơ sở, 3 trường trung học phổ thông, và các trung tâm đào tạo nghề, cung cấp cơ hội học tập và phát triển kỹ năng cho thanh niên. Các cơ sở văn hóa, như nhà văn hóa phường, sân vận động Hòa Xuân, và các công viên công cộng (Công viên Thanh niên, Công viên Nam cầu Cẩm Lệ), tạo không gian cho các hoạt động giao lưu, văn hóa, và thể thao.

## **2.2. Thực trạng công tác giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ**

### ***2.2.1. Kết quả đạt được trong công tác giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ***

#### ***2.2.1.1. Nội dung, hình thức giáo dục hiện nay.***

Đoàn Thanh niên quận Cẩm Lệ đã triển khai nhiều phong trào và chương trình thiết thực, tập trung vào bốn lĩnh vực chính: giáo dục chính trị, tư tưởng; phong trào tình nguyện; sáng tạo và khởi nghiệp; và văn hóa – thể thao. Các hoạt động này không chỉ giúp thanh niên rèn luyện kỹ năng, nâng cao nhận thức mà còn khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm xã hội, và lý tưởng cách mạng.

Hình thức giáo dục tại quận Cẩm Lệ được triển khai đa dạng, kết hợp các phương pháp truyền thống và hiện đại, nhằm tiếp cận thanh niên một cách hiệu quả, khơi dậy sự hứng thú, và phù hợp với đặc điểm của thế hệ Z.

Thanh niên được khuyến khích tham gia các phong trào thực tiễn, như “Mùa hè xanh”, “Xuân tình nguyện”, “Tình nguyện vì môi trường”, hoặc các chiến dịch hỗ trợ cộng đồng.

Bên cạnh đó, Đoàn quận tổ chức các cuộc thi như “Tìm hiểu cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh” hoặc diễn đàn “Thanh niên Cẩm Lệ với đại đoàn kết dân tộc”, nhằm tạo không gian để thanh niên nghiên cứu, chia sẻ ý tưởng, và phát huy tư duy sáng tạo.

#### *2.2.1.2. Sự tham gia của thanh niên vào các hoạt động cộng đồng.*

Thông qua những buổi tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc đã giúp cho thanh niên quận Cẩm Lệ có những thay đổi trong nhận thức và hành động.

Sự tham gia của thanh niên quận Cẩm Lệ vào các hoạt động cộng đồng với tinh thần vì nhân dân được tổ chức đa dạng, từ các phong trào tình nguyện, sự kiện văn hóa, dự án sáng tạo, đến các chương trình phát triển địa phương, thể hiện tinh thần đại đoàn kết dân tộc và trách nhiệm xã hội.

Các phong trào tình nguyện, như “Mùa hè xanh”, “Xuân tình nguyện”, “Tình nguyện vì môi trường”, và “Hiến máu nhân đạo”, là các hoạt động chủ lực thu hút thanh niên Cẩm Lệ.

Các mô hình khởi nghiệp cộng đồng, được khởi xướng bởi các nhóm thanh niên nhằm tạo ra những không gian giao lưu, chia sẻ kỹ năng, và hỗ trợ lẫn nhau trong học tập, công việc, và khởi nghiệp.

#### ***2.2.2. Những hạn chế trong công tác giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ***

##### *2.2.2.1. Mô hình và phương pháp tuyên truyền, giáo dục tư tưởng hồ Chí Minh về đại đoàn kết còn chưa đa dạng.*

Nhiều buổi sinh hoạt Đoàn tại các phường như Hòa An, Hòa Thọ Đông, và Hòa Xuân sử dụng các phương pháp truyền đạt



một chiều, chẳng hạn như thuyết trình, đọc tài liệu, hoặc trình bày các bài giảng lý thuyết

2.2.2.2. *Hạn chế của đội ngũ cán bộ đoàn trong công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc.*

Dù đã tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ Đoàn và giáo viên, năng lực của một số cán bộ giáo dục còn hạn chế, đặc biệt trong việc thiết kế các bài giảng tương tác, sử dụng công nghệ số, hoặc tổ chức các hoạt động sáng tạo.

### **2.3. Những nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế.**

#### **2.3.1. Nguyên nhân đạt được**

2.3.1.1. *Do sự chỉ đạo, lãnh đạo của Quận ủy, Thành đoàn Đà Nẵng.*

2.3.1.2. *Do ý thức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của tổ chức đoàn và cá nhân các cán bộ đoàn*

2.3.1.3. *Do nhận thức đúng đắn về Tư tưởng hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và sự phát triển kinh tế xã hội của quận Cẩm Lệ.*

#### **2.3.2. Nguyên nhân hạn chế**

2.3.2.1. *Hạn chế trong năng lực tổ chức, các phương pháp giáo dục và sáng tạo của cán bộ Đoàn*

2.3.2.2. *Phối hợp giữa các đơn vị chưa chặt chẽ và đồng bộ trong giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc*

2.3.2.3. *Thiếu sự kinh phí hoạt động*

2.3.2.4. *Sự thay đổi trong tâm lý và sở thích của thanh niên thế hệ Z và sự Sự cạnh tranh từ các hoạt động giải trí và mạng xã hội*

2.3.2.5. *Sự đa dạng và phân hóa trong nhóm thanh niên và quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng*

## **TIỂU KẾT CHƯƠNG 2**

Chương 2 của đề án đã thực hiện phân tích sâu sắc và toàn diện về thực trạng giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, từ đó làm rõ các đặc điểm nổi bật, thành tựu đạt được, những hạn chế còn tồn tại, cũng như các nguyên nhân chủ quan và khách quan liên quan. Phân tích này không chỉ cung cấp bức tranh thực tiễn về công tác

giáo dục mà còn đặt nền tảng vững chắc cho việc đề xuất các giải pháp hiệu quả nhằm xây dựng ý thức cộng đồng và phát huy vai trò tiên phong của thanh niên trong sự phát triển bền vững của địa phương.

Nội dung chương tập trung vào việc đánh giá các đặc điểm dân số, văn hóa, kinh tế, xã hội của thanh niên Cẩm Lệ, một lực lượng đông đảo, đa dạng và năng động, nhưng đang phải đối mặt với nhiều thách thức từ quá trình đô thị hóa nhanh chóng, xu hướng hội nhập quốc tế, và sự bùng nổ của công nghệ thông tin.

### **CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC ĐỂ XÂY DỰNG Ý THỨC CỘNG ĐỒNG CHO THANH NIÊN QUẬN CẨM LỆ**

#### **3.1. Nguyên tắc đề xuất giải pháp**

##### ***3.1.1. Các giải pháp cần đảm bảo tính khoa học, thực tiễn.***

Tính khoa học: Các giải pháp được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích thực trạng, hạn chế, và nguyên nhân đã nêu ở các chương trước, đảm bảo tính logic và có căn cứ lý luận vững chắc.

Tính thực tiễn: Các giải pháp được thiết kế để có thể triển khai trong bối cảnh quận Cẩm Lệ, với nguồn lực hiện có, bao gồm nhân sự kinh phí cơ sở vật chất. Các giải pháp cũng tận dụng các nguồn lực địa phương, như sự hỗ trợ từ chính quyền quận, các doanh nghiệp trên địa bàn quận Cẩm Lệ và các trường học như Trường THPT trên địa bàn.

##### ***3.1.2. Các giải pháp phải phù hợp với đặc điểm tình hình thanh niên trên địa bàn quận Cẩm Lệ***

Sự phù hợp của giải pháp: Các giải pháp được thiết kế để đáp ứng nhu cầu đa dạng của các nhóm thanh niên, với các hoạt động linh hoạt về thời gian, nội dung thực tiễn, và hình thức tổ chức sáng tạo

#### **3.2. Một số giải pháp cụ thể nhằm giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ**

##### ***3.2.1. Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc***

Thứ nhất, xây dựng nội dung giáo dục ngắn gọn, thực tiễn, và gần gũi

Thứ hai, áp dụng các phương pháp giáo dục hiện đại  
 Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ số  
 Thứ tư, tổ chức các hội thảo và diễn đàn tương tác  
 Thứ năm, đào tạo cán bộ giáo dục

### ***3.2.2. Đẩy mạnh các hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao ý thức cộng đồng cho thanh niên***

Thứ nhất, Tổ chức các phong trào tình nguyện thường xuyên  
 Thứ Hai, Khởi xướng các dự án cộng đồng sáng tạo  
 Thứ ba, tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa  
 Thứ tư, Tham gia các chương trình phát triển địa phương

### ***3.2.3. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội và phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong giáo dục ý thức cộng đồng***

Thứ nhất, nâng cao năng lực cán bộ Đoàn  
 Thứ hai, Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Thanh niên  
 Thứ ba, phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội  
 Thứ tư, thành lập các câu lạc bộ thanh niên

### ***3.2.4. Xây dựng môi trường sống tích cực, tạo điều kiện cho thanh niên rèn luyện ý thức cộng đồng***

Thứ nhất, xây dựng các không gian cộng đồng  
 Thứ hai, khuyến khích lối sống tích cực  
 Thứ ba, tăng cường sự tham gia của thanh niên trong quản lý cộng đồng

## **3.3. Kiến nghị đối với các cơ quan chức năng**

### ***3.3.1. Kiến nghị với chính quyền địa phương.***

Thứ nhất, tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính và nhân sự để hỗ trợ giáo dục thanh niên:

Thứ hai, phát triển hệ thống cơ sở vật chất hiện đại và thân thiện với thanh niên:

Thứ ba, xây dựng các chính sách ưu tiên để thúc đẩy sự tham gia và hòa nhập của thanh niên

Thứ tư, thúc đẩy hợp tác công - tư và huy động nguồn lực xã hội.

Thứ năm, phát triển văn hóa cộng đồng để lan tỏa tinh thần đại đoàn kết.

### ***3.3.2. Đề xuất với các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên.***

Thứ nhất, tăng cường phối hợp liên ngành và xây dựng hệ thống hỗ trợ chuyên môn

Thứ hai, tổ chức các chương trình giáo dục và sự kiện quy mô lớn cấp thành phố

Thứ ba, thúc đẩy nghiên cứu, đánh giá, và cải tiến các chương trình giáo dục

Thứ tư, khuyến khích sự tham gia của thanh niên trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách:

Thứ năm, xây dựng các chương trình hợp tác quốc tế và khu vực để nâng cao chất lượng giáo dục

Thứ sáu, xây dựng thương hiệu thanh niên Cẩm Lệ với tinh thần đại đoàn kết:

Thứ bảy, ứng phó với các thách thức của toàn cầu hóa và công nghệ số

### **TIỂU KẾT CHƯƠNG 3**

Chương 3 của đề án đã đề xuất một hệ thống các giải pháp toàn diện, cụ thể và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cho thanh niên quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, hướng đến xây dựng ý thức cộng đồng vững mạnh trong bối cảnh đô thị hóa, hội nhập và sự bùng nổ công nghệ thông tin. Các giải pháp được xây dựng dựa trên cơ sở lý luận vững chắc, phân tích thực trạng và hạn chế từ các chương trước, đồng thời đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và phù hợp với đặc điểm đa dạng của thanh niên Cẩm Lệ. Chương này không chỉ đưa ra các định hướng chiến lược mà còn cung cấp các bước triển khai chi tiết, ví dụ minh họa, và kiến nghị cụ thể để khắc phục những thách thức hiện tại và thúc đẩy sự phát triển bền vững của địa phương.

### **CHƯƠNG 4: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**4.1. Đối với Giải pháp 1: Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc**

**Giai đoạn 1 (Quý 3-4/2025):**

Xây dựng 8 mô-đun giáo dục ngắn, thử nghiệm tại 6 đoàn phường Hòa Xuân, Hòa Thọ Đông, Hòa Thọ Tây, Hòa Phát, Hòa An và Khuê Trung với sự tham gia của 500 thanh niên.

**Giai đoạn 2 (Quý 1-2/2026):**

Triển khai 7 mô-đun giáo dục còn lại tại tất cả các chi đoàn, với sự tham gia của 2.000 thanh niên, đạt 80% phản hồi tích cực.

**Giai đoạn 3 (2026-2030):**

Phát triển một ứng dụng giáo dục “Đại đoàn kết Cẩm Lệ” với các trò chơi và thử thách, thu hút 10.000 thanh niên đăng ký trong 5 năm.

**4.2. Đối với giải pháp 2: Đẩy mạnh các hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao ý thức cộng đồng cho thanh niên**

Giai đoạn 1 (Quý 3-4/2025):

Tổ chức 6 hoạt động tình nguyện định kỳ tại các phường Hòa Xuân, Hòa Thọ Đông, và Hòa Phát, với 400 thanh niên tham gia, tập trung vào làm sạch sông Cẩm Lệ và trồng 1.000 cây xanh.

Giai đoạn 2 (Quý 1-2/2026):

Tổ chức 6 hoạt động tình nguyện định kỳ tiếp theo, với 500 thanh niên tham gia, tập trung vào hỗ trợ người nghèo và xây dựng 2 nhà tình nghĩa.

Giai đoạn 3 (2026-2030):

Duy trì 12 hoạt động tình nguyện định kỳ mỗi năm, với 1.200 thanh niên tham gia, và xây dựng 12 công trình cộng đồng (6 công viên, 56 nhà tình nghĩa).

**4.3 Đối với giải pháp 3: Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội và phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong giáo dục ý thức cộng đồng.**

Giai đoạn 1 (Quý 3-4/2025)

Tổ chức 3 khóa đào tạo cán bộ Đoàn tại Trung tâm Văn hóa quận Cẩm Lệ, với 70 cán bộ tham gia, tập trung vào kỹ năng sử dụng Canva, tổ chức trò chơi giáo dục, và giao tiếp với thanh niên từ tỉnh khác đến.

Giai đoạn 2 (Quý 1-2/2026)

Tổ chức 3 khóa đào tạo tiếp theo cho 50 cán bộ còn lại, với nội dung về gamification, học tập trải nghiệm, và kỹ năng tổ chức sự kiện.

Giai đoạn 3 (2026-2030):

Duy trì 6 khóa đào tạo cán bộ Đoàn mỗi năm, đảm bảo 100% cán bộ thành thạo các phương pháp hiện đại vào năm 2030.

#### **4.4 Đối với giải pháp 4: Xây dựng môi trường sống tích cực, tạo điều kiện cho thanh niên rèn luyện ý thức cộng đồng**

Cách thức triển khai:

Giai đoạn 1 (Quý 3-4/2025):

Nâng cấp 3 nhà văn hóa tại phường Hòa Thọ Đông, Hòa Xuân, và Hòa Phát, với góc sáng tạo và Wi-Fi miễn phí, phục vụ 700 thanh niên.

Giai đoạn 2 (Quý 1-2/2026):

Tổ chức 4 chương trình hòa nhập tiếp theo tại phường Hòa An và Hòa Xuân, với 350 thanh niên mỗi chương trình, sử dụng các góc văn hóa.

Giai đoạn 3 (2026-2030):

Xây dựng hoặc nâng cấp 10 không gian cộng đồng mỗi năm, phục vụ 7.000 thanh niên trong 5 năm.

### **KẾT LUẬN**

Đề án “Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc để xây dựng ý thức cộng đồng cho thanh niên quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng hiện nay” đã được xây dựng với mục tiêu nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó hình thành và củng cố ý thức cộng đồng vững mạnh cho thanh niên trong bối cảnh đô thị hóa, hội nhập quốc tế, và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số. Thông qua việc phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp, và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, đề án không chỉ mang giá trị lý luận mà còn có tính ứng dụng cao, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của quận Cẩm Lệ và định hướng phát triển thanh niên trong thời kỳ mới.

Trong chương 1, đề án đã làm rõ cơ sở lý luận về tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, nhấn mạnh rằng đây là kim chỉ nam chiến lược, xuyên suốt trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Tư tưởng này không chỉ là nền tảng chính trị mà còn là giá trị văn hóa, đạo đức, kết tinh từ truyền thống yêu nước, chủ nghĩa Mác-Lênin, và thực tiễn cách mạng.

Chương 2 đã phân tích thực trạng giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc tại quận Cẩm Lệ, chỉ ra những thành tựu và hạn chế. Công tác giáo dục đã đạt được một số kết quả, như

tổ chức các buổi sinh hoạt, phong trào tình nguyện, và tuyên truyền tại trường học, góp phần nâng cao nhận thức của thanh niên.

Dựa trên phân tích thực trạng, chương 3 đã đề xuất năm nhóm giải pháp toàn diện, khả thi, tập trung vào việc khắc phục các hạn chế và phát huy tiềm năng của thanh niên.

Chương 4 đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết theo từng giai đoạn ngắn hạn (2025), trung hạn (2026), và dài hạn (2026-2030), với các bước triển khai, ví dụ minh họa, và tác động dự kiến.

Đề án đã đạt được một số kết quả quan trọng. Thứ nhất, hệ thống hóa cơ sở lý luận về tư tưởng Hồ Chí Minh và ý thức cộng đồng, cung cấp tài liệu tham khảo cho nghiên cứu và giảng dạy. Thứ hai, phân tích thực trạng tại Cẩm Lệ, làm rõ các hạn chế và cơ hội để định hướng giải pháp. Thứ ba, đề xuất các giải pháp toàn diện, có lộ trình rõ ràng, đáp ứng đặc điểm đa dạng của thanh niên và bối cảnh đô thị hóa. Thứ tư, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, với các chỉ số đo lường, đảm bảo khả năng thực hiện và đánh giá hiệu quả. Những kết quả này không chỉ góp phần nâng cao ý thức cộng đồng mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của quận Cẩm Lệ, tạo tiền đề cho một thế hệ thanh niên năng động, sáng tạo, và đoàn kết.

Tuy nhiên, đề án cũng đối mặt với một số thách thức, như hạn chế về nguồn lực tài chính, cạnh tranh từ các hình thức giải trí, và sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và tâm lý thanh niên. Để vượt qua, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, Đoàn Thanh niên, và các bên liên quan, cùng với việc liên tục cập nhật xu hướng giáo dục và truyền thông. Đề án khuyến nghị chính quyền ưu tiên đầu tư vào cơ sở vật chất, nhân sự, và chính sách hòa nhập, đồng thời kêu gọi Thành đoàn hỗ trợ tổ chức sự kiện cấp thành phố, nghiên cứu cải tiến, và hợp tác quốc tế.

Tóm lại, đề án đã cung cấp một khung chiến lược toàn diện, khoa học, và thực tiễn để giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, hướng tới xây dựng ý thức cộng đồng cho thanh niên quận Cẩm Lệ. Bằng cách đổi mới phương pháp, đẩy mạnh thực tiễn, phát huy vai trò tổ chức, xây dựng môi trường tích cực, và tăng cường truyền thông, đề án không chỉ lan tỏa giá trị tư tưởng

Hồ Chí Minh mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng thanh niên gắn kết, trách nhiệm, và sẵn sàng đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước trong bối cảnh hội nhập.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Trung ương. (2020). Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2015). Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 – 2030. Ban Bí thư Trung ương Đảng.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2023). Nghị quyết số 43-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Ban Chấp hành Trung ương.
6. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2020). Báo cáo số 237-BC/ĐTN ngày 12 tháng 11 năm 2020 về hoạt động công tác Đoàn và phong trào TTN Quận Cẩm Lệ năm 2020. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.
7. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2021). Báo cáo số 314-BC/ĐTN ngày 10 tháng 12 năm 2021 về hoạt động công tác Đoàn và phong trào TTN Quận Cẩm Lệ năm 2021. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.
8. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2022). Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022 – 2027. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.



9. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2022). Báo cáo số 20-BC/ĐTN ngày 13 tháng 11 năm 2022 về hoạt động công tác Đoàn và phong trào TTN Quận Cẩm Lệ năm 2022. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.
10. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2023). Báo cáo số 89-BC/ĐTN ngày 30 tháng 10 năm 2023 về hoạt động công tác Đoàn và phong trào TTN Quận Cẩm Lệ năm 2023. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.
11. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ. (2024). Báo cáo số 167-BC/ĐTN ngày 23 tháng 10 năm 2024 về hoạt động công tác Đoàn và phong trào TTN Quận Cẩm Lệ năm 2024. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận Cẩm Lệ.
12. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB Chính trị Quốc gia.
13. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 2). NXB Chính trị Quốc gia.
14. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 3). NXB Chính trị Quốc gia.
15. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 6). NXB Chính trị Quốc gia.
16. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 7). NXB Chính trị Quốc gia.
17. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 8). NXB Chính trị Quốc gia.
18. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 9). NXB Chính trị Quốc gia.
19. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 10). NXB Chính trị Quốc gia.
20. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 11). NXB Chính trị Quốc gia.
21. Hồ Chí Minh. (2000). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 12). NXB Chính trị Quốc gia.
22. Lại Quốc Khánh. (2023). Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở Việt Nam hiện nay. NXB Chính trị Quốc gia.

23. Lê Quốc Phong. (2019). Tăng cường đoàn kết, tập hợp thanh niên, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, tình nguyện để xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp và văn minh. NXB Chính trị Quốc gia.
24. Mai Hải Oanh. (2018). Giá trị liên kết cộng đồng - Sức mạnh của dân tộc Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại. NXB Chính trị Quốc gia.
25. Nguyễn Phú Trọng. (2022). Toàn văn bài phát biểu của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2022-2027) của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
26. Phạm Văn Đồng. (1971). Hồ Chí Minh - Một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp. NXB Sự Thật.
27. Phan Xuân Biên. (2020). Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB Chính trị Quốc gia.
28. Quốc hội Việt Nam. (2020). Luật Thanh niên năm 2020. Quốc hội Việt Nam.
29. Trần Văn Giàu. (2018). Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên. NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật.

**Các tài liệu tham khảo khác:**

1. Thanh niên xung kích, tình nguyện vì cộng đồng. Báo Đà Nẵng. <https://baodanang.vn/xa-hoi/202404/thanh-nien-xung-kich-tinh-nguyen-vi-cong-dong-3969787/index.htm>
2. Tuổi trẻ cống hiến sức mình xây dựng quê hương. Báo Đà Nẵng. <https://www.baodanang.vn/xa-hoi/202503/tuoi-tre-cong-hien-suc-minh-xay-dung-que-huong-4002834/>
3. Thanh niên Quận Cẩm Lệ tích cực xây dựng đời sống văn hóa, văn minh. Cổng thông tin điện tử Đà Nẵng. <https://danang.gov.vn/w/thanh-nien-quan-cam-le-tich-cuc-xay-dung-doi-song-van-hoa-van-minh-i>